

Số: 91 /TB- STP

Đồng Nai, ngày 16 tháng 7 năm 2018

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra về tổ chức và hoạt động
của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa

Thực hiện Kế hoạch số 45/KH-STP ngày 09/5/2018 của Sở Tư pháp tiến hành kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; ngày 21/6/2018, Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra tại Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa (sau đây gọi tắt là VPTPL).

Trên cơ sở kết quả làm việc của Đoàn kiểm tra, Sở Tư pháp thông báo kết quả kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa như sau:

I. Kết quả kiểm tra

1. Về tổ chức, nhân sự

*** Về tổ chức**

Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa được thành lập theo Quyết định số 450/QĐ-UBND ngày 21/02/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai và hoạt động theo Giấy đăng ký hoạt động số 47.02.002/TP-TPL-ĐKHH do Sở Tư pháp cấp ngày 12/3/2014; địa chỉ: R119, Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; bà Trần Thị Thu Thủy – Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng.

Ngày 09/11/2015, VPTPL được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (lần 2) do VPTPL thay đổi Trưởng Văn phòng (bà Mạch Ngọc Vân – Thừa phát lại làm Trưởng Văn phòng; Quyết định bổ nhiệm Thừa phát lại của bà Vân số 236/QĐ-BTP do Bộ Tư pháp cấp ngày 30/01/2015).

Ngày 29/02/2016, VPTPL được Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động (lần 3) do VPTPL thay đổi địa chỉ trụ sở (từ địa điểm R119, Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến số 127, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

VPTPL đã được Công an tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu số 19465/ĐKMD ngày 24/5/2017. Mã số thuế: 3603154622.

*** Về nhân sự:** VPTPL hiện có 31 nhân sự, cụ thể:

+ 04 Thừa phát lại (bà Mạch Ngọc Vân, ông Vũ Khương Minh, bà Lê Thúy Mai, bà Trần Thị Lan Hương);

+ 22 Thư ký nghiệp vụ (ông Phan Tấn Phát, bà Phạm Thị Hồng Minh, ông Ngô Văn Thượng, ông Đỗ Thái Sơn, ông Đỗ Quang Thái, ông Trình Quốc Sỹ, ông Hà Trần Đại Lộc, bà Lê Ngọc Hà, ông Vũ Ngọc Hiếu, ông Kiều Đệ Công Danh, ông Lê Bửu Duy, bà Nguyễn Thị Huyền, ông Lê Văn Tuấn, ông Trần Mạch Thanh Duy, ông Nguyễn Minh Phương, ông Phạm Đình Minh, ông Phạm Trọng Tuyển, ông Hà Quốc Hương, ông Lê Công Tam, bà Hà Hoa Huệ, ông Lê Công Tiến, ông Bùi Thanh Phong);

+ 05 nhân viên: 01 nhân viên tổng hợp (*bà Lê Thị Thanh Loan*), 01 nhân viên lưu trữ (*bà Phạm Thị Hồng Nhung*), 01 nhân viên kế toán (*bà Hồ Thị Thảo*), 01 nhân viên bảo vệ (*ông Nguyễn Văn Tâm*) và 01 nhân viên tạp vụ (*bà Võ Thị Nhân*).

VPTPL đã tiến hành ký kết Hợp đồng lao động với người lao động đang làm việc tại Văn phòng, đã tham gia chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định pháp luật.

* **Về trụ sở:** Văn phòng Thừa phát lại có trụ sở đặt tại số 127, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Văn phòng có không gian rộng rãi, nơi làm việc khang trang, sạch sẽ; đã trang thiết bị đầy đủ phục vụ tốt yêu cầu công việc. Theo Hợp đồng thuê trụ sở làm việc được ký công chứng ngày 22/01/2016, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số CC 665374 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18/01/2016).

2. Về kết quả hoạt động

Trong kỳ kiểm tra tình hình hoạt động và nghĩa vụ tài chính của VPTPL Biên Hòa như sau:

*** Năm 2017:**

+ Hoạt động lập vi bằng: 2.774 vi bằng/1.235.640.000 đồng

+ Hoạt động tổng đạt các văn bản Tòa án, Thi hành án: 27.856 văn bản/
2.228.440.000 đồng

+ Xác minh điều kiện thi hành án: 02 việc/9.000.000 đồng

+ Hoạt động Thi hành án theo đơn yêu cầu: 04 đơn yêu cầu /37.127.000 đồng

- Tổng doanh thu: 3.510.213.740 đồng

- Nghĩa vụ tài chính: Thuế GTGT: 254.925.005 đồng (*đã được khấu trừ*);
Thuế môn bài: 2.000.000 đồng; Thuế TNDN: 105.628.312 đồng.

(Số liệu báo cáo tài chính theo Biên bản kiểm tra thuế của Chi cục thuế thành phố Biên Hòa ngày 28/5/2018).

*** Từ tháng 01/01/2018 đến 30/5/2018:**

+ Hoạt động lập vi bằng: 1.863.286.483 đồng (1.705 vi bằng).

+ Hoạt động tổng đạt các văn bản Tòa án, Thi hành án: 0 đồng

+ Xác minh điều kiện thi hành án: 0 đồng

+ Hoạt động tổ chức Thi hành án theo đơn yêu cầu: 0 đồng

- Tổng doanh thu: 1.863.286.483 đồng.

- Nghĩa vụ tài chính: nộp Thuế GTGT: 164.307.035 đồng; Thuế môn bài 2.000.000 đồng; Thuế TNDN: 0 đồng (VPTPL chưa thực hiện báo cáo quyết toán thuế TNDN).

Theo báo cáo của Văn phòng Thừa phát lại, hiện nay, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa; Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa còn nợ VPTPL số tiền: 215.035.000 đồng (*nợ năm 2017: 148.410.000 đồng; từ ngày 01/01/2018 đến ngày 30/5/2018: 66.625.000 đồng*).

*** Về hoạt động tổ chức thi hành án theo đơn yêu cầu**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/5/2018 là: 07 việc, trong đó (năm 2016 chuyển qua: 05 việc, thụ lý mới: 02 việc), đã giải quyết xong 04 việc, có 01 trường hợp hoãn thi hành án, đang giải quyết là 02 việc. Cụ thể:

+ Số đã giải quyết xong:

- Quyết định thi hành án số: 01/QĐTHA-TPL ngày 06/01/2017 đối với người phải thi hành án là ông Phạm Vĩnh Lộc, địa chỉ: phường Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 107/2016/QĐST-DS ngày 8/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa người phải thi hành án là ông Phạm Vĩnh Lộc, số tiền là 435.000.000 đồng (các bên thỏa thuận đình chỉ thi hành án số 01/QĐĐCTHA-TPL ngày 14/01/2017).

- Quyết định thi hành án số: 02/QĐTHA-TPL ngày 06/01/2017 đối với người phải thi hành án là ông Phạm Vĩnh Lộc, địa chỉ: phường Bửu Long, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 114/2016/QĐST-DS ngày 18/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa người phải thi hành án là ông Phạm Vĩnh Lộc, số tiền là 300.000.000 đồng (các bên thỏa thuận đình chỉ thi hành án số 01/QĐĐCTHA-TPL ngày 14/01/2017)

- Quyết định thi hành án số: 04/QĐTHA-TPL ngày 04/8/2016 đối với người phải thi hành án là ông Lê Thị Thu Hà, địa chỉ: phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 93/2016/QĐST-DS ngày 22/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa người phải thi hành án là bà Lê Thị Thu Hà, số tiền là 670.000.000 đồng (đã thu được 443.301.000 đồng, đình chỉ 226.699.000 đồng).

- Quyết định thi hành án số: 05/QĐTHA-TPL ngày 04/8/2016 đối với người phải thi hành án là ông Lê Thị Thu Hà, địa chỉ: phường Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 92/2016/QĐST-DS ngày 22/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa người phải thi hành án là bà Lê Thị Thu Hà, số tiền là 1.200.000.000 đồng (đã thu được 794.279.000 đồng, đình chỉ 405.271.000 đồng).

+ Hoãn thi hành án:

Quyết định thi hành án số: 16/QĐTHA/TPL ngày 18/8/2015 đối với người phải thi hành án là ông Nguyễn Văn Hoàng, địa chỉ: phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai. Bản án Quyết định số 25/2015/QĐST-KDTM ngày 04/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (do Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa hoãn thi hành án theo Thông báo thụ lý số 203/TB-TLVA ngày 27/4/2016, số tiền 20.011.565.379 đồng).

+ Hồ sơ đang giải quyết 02:

- Quyết định thi hành án số: 03/QĐTHA-TPL ngày 05/7/2016 đối với người phải thi hành án là bà Nguyễn Thị Kim Châu và bà Nguyễn Thị Hồng Châu, địa chỉ: xã Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai; Bản án phúc thẩm số 72/2016/DT-PT ngày 18/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Giao diện tích đất 50.378m² tại xã Tam Phước (trường hợp này đang xin ý kiến Bộ Tư pháp để giải quyết).

- Quyết định thi hành án số: 09/QĐTHA-TPL ngày 10/9/2014 đối với người phải thi hành án là bà Nguyễn Bảo Trân, địa chỉ: phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai; Bản án số 138/2016/HNGD-ST ngày 31/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa

Qua kiểm tra hồ sơ vụ việc thi hành án được đưa vào trình xét, thẩm định theo quy định.

3. Về thực hiện chế độ báo cáo

Văn phòng đã thực hiện báo cáo định kỳ cho Sở Tư pháp theo quy định.

4. Về khiếu nại, tố cáo

Theo Báo cáo của Trưởng Văn phòng, từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/5/2018, VPTPL Biên Hòa không có trường hợp khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến hoạt động thừa phát lại của Văn phòng.

II. Đánh giá, nhận xét chung

1. Ưu điểm

- Nhìn chung VPTPL Biên Hòa đã đi vào hoạt động ổn định. Hoạt động của Văn phòng đã tạo thêm công cụ pháp lý để người dân bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong việc thực hiện các giao dịch dân sự và trong các hoạt động tố tụng. Hoạt động của VPTPL bên cạnh các cơ quan thi hành án đã tạo điều kiện để người dân có thêm sự lựa chọn của cá nhân khi yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án. Đồng thời hoạt động của VPTPL còn tạo cơ chế vừa phối hợp, hỗ trợ vừa cạnh tranh lành mạnh trong lĩnh vực thi hành án. Đối với hoạt động tư pháp, việc thực hiện tổng đạt văn bản của VPTPL đã góp phần giảm tải công việc của tòa án và các cơ quan thi hành án, phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp hiện nay.

- Văn phòng đã chấp hành đúng quy định pháp luật về trình tự thủ tục trong việc lập vi bằng và đăng ký tại Sở Tư pháp. Việc xác minh điều kiện thi hành án và ra quyết định thi hành án đúng hình thức, nội dung theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC và Luật Thi hành án dân sự. Việc tổng đạt văn bản của Tòa án nhân dân, cơ quan THADS được Văn phòng thực hiện tương đối tốt, đúng địa hạt tổng đạt văn bản theo Quyết định số 22/QĐ-STP ngày 27/02/2015 của Sở Tư pháp, sổ sách giao nhận rõ ràng và đầy đủ nội dung thông tin tổng đạt văn bản để kiểm tra đối chiếu và phát hiện, khắc phục kịp thời những sai sót.

- Văn phòng đã mở các loại sổ nghiệp vụ theo Biểu mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC và thực hiện lưu trữ hồ sơ theo quy định. Thực hiện việc niêm yết công khai chi phí thực hiện các hoạt động tại trụ sở của Văn phòng.

- Cơ cấu tổ chức, nhân sự của Văn phòng ngày càng hoàn thiện; công tác bồi dưỡng nghiệp vụ Thừa phát lại, Thư ký nghiệp vụ được quan tâm thực hiện. Hoạt động thừa phát lại cơ bản được bảo đảm, thực hiện tốt chế độ làm việc, chế độ báo cáo đúng quy định; việc thu, chi tài chính rõ ràng.

- VPTPL đã thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp thừa phát lại đối với Thừa phát lại theo quy định (Hợp đồng bảo hiểm số LMX/1003999 ngày 09/12/2016 có thời hạn bảo hiểm 12 tháng từ ngày 15/12/2016 đến ngày 14/12/2017 và số LMX/1003999 ngày 14/12/2017 có thời hạn bảo hiểm 12 tháng từ ngày 15/12/2017 đến ngày 14/12/2018).

- Đã thực hiện niêm yết công khai mức chi phí theo quy định tại Điều 16 Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính. Tuy nhiên, chưa thực hiện niêm yết nội quy làm việc, thời giờ làm việc của Văn phòng theo quy định.

- Đã thực hiện việc chế độ thông tin, báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trụ sở và trang thiết bị làm việc của Văn phòng cơ bản đã đáp ứng phục vụ tốt cho yêu cầu công việc.

Sau khi Sở Tư pháp có Văn bản 971/STP-BTTP ngày 18/4/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc chấn chỉnh hoạt động lập vi bằng, VPTPL Biên Hòa đã nghiêm túc quán triệt đến Thừa phát lại, thư ký nghiệp vụ và nhân viên làm việc tại VPTPL về việc không được lập vi bằng đối với hành vi chuyển nhượng tiền nhằm mục đích phân lô, chuyển nhượng đất nông nghiệp trái phép.

Qua kiểm tra 138 vi bằng do VPTPL Biên Hòa lập sau khi có văn bản chấn chỉnh của Sở Tư pháp thì các vi bằng (*các vi bằng số: 1568, 1569, 1570, 1571, 1572/2018/VB-TPLBH ngày 19/4/2018; 1573, 1574, 1575/2018/VB-TPLBH ngày 20/4/2018...*) đều đảm bảo theo quy định. Nội dung vi bằng chứng kiến, ghi nhận bàn giao tài liệu, ghi nhận việc hủy bỏ hợp đồng, ghi nhận việc bãi nại; cho vay; giao nhận tiền giữa các bên để thực hiện việc chuyển nhượng đã có hợp đồng công chứng; hiện trạng nhà, ranh mốc đất; thỏa thuận nội dung hợp đồng thuê nhà.

2. Một số tồn tại, hạn chế và vướng mắc trong quá trình hoạt động của VPTPL Biên Hòa

- Văn phòng đã thực hiện niêm yết công khai mức chi phí, tuy nhiên chưa quy định cụ thể mức tối đa và nguyên tắc tính đối với chi phí lập vi bằng và xác minh điều kiện thi hành án theo quy định tại Điều 16 Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại theo Nghị quyết số 36/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội.

- Qua kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ vi bằng năm 2017 (500 vi bằng) và quý I/2018 (300 vi bằng) hầu hết các vi bằng thể hiện việc giao nhận tiền giữa các bên để thực hiện mua bán đất theo văn bản thỏa thuận của các bên và một số vi bằng thể hiện ghi nhận hiện trạng nhà, đất, ranh mốc đất và ghi nhận các buổi làm việc....

Trong năm 2017, VPTPL Biên Hòa thực hiện xuất hóa đơn cho khách hàng (tuy nhiên trong hồ sơ chưa lưu hóa đơn từ tháng 09/2017 đến tháng 01/2018); từ ngày 09/02/2018 đến tháng 03/2018, VPTPL đã thực hiện xuất hóa đơn điện tử cho khách hàng nhưng trong hồ sơ lưu không thể hiện, trong tháng 4/2018 chưa thực hiện xuất hóa đơn cho khách hàng (*do phần mềm bị lỗi*).

- Tất cả các Hợp đồng dịch vụ pháp lý thực hiện theo mẫu quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính. Tuy nhiên, một số Hợp đồng dịch vụ VPTPL Biên Hòa ghi thêm 02 Điều (Điều 10: Thông báo địa chỉ, Điều 11: Hiệu lực hợp đồng) trong Hợp đồng dịch vụ pháp lý là chưa đúng quy định theo mẫu hướng dẫn.

III. Kiến nghị

1. Giám đốc Sở Tư pháp

Chỉ đạo Thanh tra Sở tăng cường thanh tra chuyên ngành, thường xuyên phối hợp với Phòng Bổ trợ Tư pháp kiểm tra đối với các hoạt động thừa phát lại trên địa

bàn tính, nhằm giúp lãnh đạo Sở theo dõi, nắm chắc những tồn tại để đề ra những giải pháp quản lý nhà nước hữu hiệu đối với hoạt động thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo đúng quy định của pháp luật; qua kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và kiên quyết xử lý các vi phạm theo quy định pháp luật.

2. Phòng Bổ trợ Tư pháp

- Định kỳ hàng năm tham mưu Giám đốc Sở Tư pháp xây kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại để kịp thời phát hiện các sai sót trong hoạt động thừa phát lại, chấn chỉnh, khắc phục, hạn chế sai phạm xảy ra; thường xuyên rà soát, kiểm tra kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động Thừa phát lại cho lãnh đạo Sở Tư pháp xem xét, giải quyết hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn giải quyết;

- Thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp có liên quan đến hoạt động Thừa phát lại để các Văn phòng Thừa phát lại nghiên cứu thực hiện, đồng thời tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn về hoạt động thừa phát lại.

3. Trưởng VPTPL Biên Hòa

- Trưởng VPTPL Biên Hòa tiếp tục nghiên cứu, quán triệt thực hiện các quy định của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh, Nghị định số 135/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều của Nghị định số 61/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động thừa phát lại.

- Nghiêm túc chấn chỉnh hoạt động và kịp thời khắc phục các vướng mắc, tồn tại trong quá trình hoạt động đã được phát hiện qua kiểm tra, đồng thời khẩn trương xây dựng và niêm yết mức phí thực hiện công việc tại văn phòng theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Bộ Tài chính.

- Đề nghị thực hiện việc ký Hợp đồng dịch vụ trong hoạt động lập vi bằng phải bảo đảm đúng theo mẫu quy định tại Thông tư tịch số 09/2014/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC-BTC ngày 28/02/2014.

- Tăng cường vai trò tự kiểm tra của Trưởng VPTPL; nghiêm túc thực hiện Văn bản số 971/STP-BTTP ngày 18/4/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc chấn chỉnh hoạt động lập vi bằng; thường xuyên cập nhật, phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động thừa phát lại nhằm nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ Thư ký nghiệp vụ và nhân viên làm việc tại Văn phòng.

- VPTPL Biên Hòa phối hợp với các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến hoạt động Thừa phát lại để nâng cao hiểu biết cho người dân về chế định này. Văn

phòng tiếp tục chủ động nâng cao chất lượng hoạt động để tạo niềm tin cho nhân dân, qua đó thu hút người dân tìm đến với dịch vụ này.

Trên đây là Thông báo kết quả kiểm tra về tổ chức và hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại Biên Hòa; đề nghị Trưởng VPTPL Biên Hòa nghiên cứu, tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả về Sở Tư pháp trước ngày 31/7/2018./.

Nơi nhận:

- VPTPL Biên Hòa (để thực hiện);
 - Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
 - Trang Thông tin điện tử STP;
 - Lưu: VT, TTr, BTTP.
- (Tân/D/2018/ĐKT.TPL)



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thị Xuân Đào

